

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**DANH SÁCH THI HỌC PHẦN ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH**  
**ĐỐI TƯỢNG: HỌC VIÊN CHUYÊN KHOA CẤP I KHÓA 2023-2025**  
**NGÀY GIỜ THI: 13 giờ ngày 06.7.2024**  
**ĐỊA ĐIỂM: Giảng đường 6A (Tòa nhà 15 tầng)**

STT	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Mã đề	Ký tên
1	157231770	Hồ Hoàng Bình	18/11/1995	Bến Tre	Tâm thần		
2	157231769	Đỗ Nguyễn Thái Bình	04/08/1995	TP. Hồ Chí Minh	Tâm thần		
3	157231771	Nguyễn Quang Đăng	25/10/1981	Hà Nam	Tâm thần		
4	157231772	Thái Ngọc Thành Đạt	06/06/1994	TP. Hồ Chí Minh	Tâm thần		
5	157231773	Vũ Thị Thu Hoài	14/08/1993	Hưng Yên	Tâm thần		
6	157231774	Nguyễn Phi Yến	20/09/1993	Hải Dương	Tâm thần		
7	157231775	Phạm Nguyên Bình	26/05/1995	An Giang	Thần kinh		
8	157231776	Bùi Thị Yến Chi	18/10/1993	Vĩnh Long	Thần kinh		
9	157231777	Trần Thị Kim Đăng	09/02/1991	Cà Mau	Thần kinh		
10	157231778	Trang Bảo Đoan	14/01/1991	Đồng Nai	Thần kinh		
11	157231779	Nguyễn Thị Khánh Hà	02/10/1995	Gia Lai	Thần kinh		
12	157231780	Võ Hồ Lê Hân	08/09/1995	TP. Hồ Chí Minh	Thần kinh		
13	157231781	Lê Văn Hàng	26/07/1993	Bình Định	Thần kinh		
14	157231782	Trần Ngọc Hoàng Hạnh	20/03/1995	TP. Hồ Chí Minh	Thần kinh		
15	157231783	Nguyễn Thái Hoàng	22/03/1993	Hà Tĩnh	Thần kinh		
16	157231784	Phan Văn Khang	31/10/1994	Gia Lai	Thần kinh		
17	157231785	Khúc Thừa Minh	09/08/1995	Bình Định	Thần kinh		
18	157231786	Huỳnh Tuyết Ngân	11/05/1994	Bạc Liêu	Thần kinh		
19	157231787	Ngô Thái Nhật Nguyên	18/02/1993	TP. Hồ Chí Minh	Thần kinh		
20	157231788	Nguyễn Đăng Quỳnh	09/04/1993	Hà Tĩnh	Thần kinh		
21	157231789	Lại Văn Thái	15/05/1992	Hà Nam	Thần kinh		
22	157231790	Lê Thị Thảo	28/10/1994	Quảng Ngãi	Thần kinh		
23	157231791	Hồ Ngọc Thủy	26/04/1993	Đắk Nông	Thần kinh		
24	157231792	Hoàng Khánh Tuyền	04/02/1995	Quảng Trị	Thần kinh		
25	157231793	Bùi Thị Kim Vân	05/06/1992	Sông Bé	Thần kinh		
26	157231794	Nguyễn Thị Thanh Xuân	10/01/1995	Đắk Lắk	Thần kinh		
27	157231739	Huỳnh Đức Nhật Anh	10/12/1995	Đắk Lắk	Tai Mũi Họng		
28	157231740	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	23/01/1995	TP. Hồ Chí Minh	Tai Mũi Họng		
29	157231741	Ngô Sỹ Diệm	07/06/1993	Nghệ An	Tai Mũi Họng		
30	157231742	Nguyễn Thị Thanh Diễm	27/09/1992	Bạc Liêu	Tai Mũi Họng		
31	157231743	Nguyễn Ngọc Đức	23/02/1995	An Giang	Tai Mũi Họng		

STT	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Mã đề	Ký tên
32	157231744	Nguyễn Trung Đức	14/12/1993	TP. Hồ Chí Minh	Tai Mũi Họng		
33	157231745	Lê Văn Dũng	06/04/1995	Bình Định	Tai Mũi Họng		
34	157231746	Trương Thị Ngọc Hân	26/08/1994	Quảng Ngãi	Tai Mũi Họng		
35	157231747	Phan Chí Hiếu	05/11/1993	Đồng Nai	Tai Mũi Họng		
36	157231748	Nguyễn Lê Hưng	15/01/1995	Đà Nẵng	Tai Mũi Họng		
37	157231750	Trần Tiến Đăng Khoa	05/09/1992	Lâm Đồng	Tai Mũi Họng		
38	157231749	Ngô Đăng Khoa	25/09/1995	TP. Hồ Chí Minh	Tai Mũi Họng		
39	157231751	Phan Giang Nam	04/11/1993	Hòa Bình	Tai Mũi Họng		
40	157231752	Trương Thùy Nga	02/09/1994	Cà Mau	Tai Mũi Họng		
41	157231753	Huỳnh Thảo Nguyên	17/07/1994	Lâm Đồng	Tai Mũi Họng		
42	157231754	Vũ Duy Phương	03/08/1994	Nam Định	Tai Mũi Họng		
43	157231755	Trần Minh Hoàng Quý	02/09/1994	TP. Hồ Chí Minh	Tai Mũi Họng		
44	157231758	Nguyễn Đức Thắng	24/03/1994	Thái Bình	Tai Mũi Họng		
45	157231756	Danh Thành Thắng	13/03/1994	Sóc Trăng	Tai Mũi Họng		
46	157231757	Nguyễn Cảnh Thắng	19/08/1993	Nghệ An	Tai Mũi Họng		
47	157231759	Triệu Thị Thanh	17/02/1993	Yên Bái	Tai Mũi Họng		
48	157231760	Nguyễn Thiện Thảo	25/04/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu	Tai Mũi Họng		
49	157231761	Phạm Minh Thuận	16/12/1995	Kiên Giang	Tai Mũi Họng		
50	157231762	Lý Xuân Tín	15/07/1992	Kiên Giang	Tai Mũi Họng		
51	157231763	Phan Minh Triết	27/02/1995	TP. Hồ Chí Minh	Tai Mũi Họng		
52	157231764	Mai Hoàng Bảo Trung	17/12/1993	Bến Tre	Tai Mũi Họng		
53	157231765	Lê Trần Vĩnh Tuệ	24/10/1994	Đồng Nai	Tai Mũi Họng		
54	157231766	Dương Trần Vũ	27/04/1995	Ninh Thuận	Tai Mũi Họng		
55	157231767	Nguyễn Thị Hồng Vy	19/01/1995	Quảng Nam	Tai Mũi Họng		
56	157231768	Nguyễn Thị Bảo Yến	04/09/1993	Đắk Lắk	Tai Mũi Họng		
57	157231796	H' Ramin Bdap	02/06/1991	Đắk Lắk	Truyền nhiễm		
58	157231797	Trần Thị Phương Chi	20/07/1994	An Giang	Truyền nhiễm		
59	157231798	Trịnh Thúy Hằng	11/11/1989	Cà Mau	Truyền nhiễm		
60	157231800	Lăng Thị Hiền	12/10/1995	Đắk Nông	Truyền nhiễm		
61	157231799	Đậu Thị Thanh Hiền	07/04/1986	Gia Lai	Truyền nhiễm		
62	157231801	Phan Thị Hoài	22/08/1994	Hà Tĩnh	Truyền nhiễm		
63	157231802	Ngô Liêm	06/06/1995	Cà Mau	Truyền nhiễm		
64	157231803	Lê Thúy Liễu	04/09/1995	Tiền Giang	Truyền nhiễm		
65	157231804	Phạm Thị Thùy Mộng	06/6/1993	Tiền Giang	Truyền nhiễm		
66	157231805	Phan Hải Nam	30/11/1993	Yên Bái	Truyền nhiễm		

STT	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Mã đề	Ký tên
67	157231806	Sre Kuang Nhật	10/05/1989	Lâm Đồng	Truyền nhiễm		
68	157231807	H' Uyên Niê	02/02/1993	Đắk Lắk	Truyền nhiễm		
69	157231808	Trần Công Nam Trung	11/06/1983	Bến Tre	Truyền nhiễm		
70	157231809	Nguyễn Thụy Thảo Vi	26/01/1993	An Giang	Truyền nhiễm		
71	157231811	Nguyễn Tuấn Anh	27/10/1992	Vĩnh Long	Ung thư		
72	157231810	Nguyễn Thị Kim Anh	20/11/1995	Quảng Nam	Ung thư		
73	157231812	Trần Triệu Minh Châu	21/06/1993	Sóc Trăng	Ung thư		
74	157231813	Nguyễn Thị Thu Hằng	25/11/1991	Tiền Giang	Ung thư		
75	157231814	Đặng Đức Hạnh	26/03/1994	Quảng Trị	Ung thư		
76	157231815	Trần Trung Hiếu	12/05/1992	Nam Định	Ung thư		
77	157231816	Ngô Văn Hoà	13/05/1994	Thanh Hóa	Ung thư		
78	157231818	Nguyễn Đức Hùng	18/02/1995	Đồng Nai	Ung thư		
79	157231817	Lê Tiến Hùng	17/06/1993	Bình Định	Ung thư		
80	157231819	Hoàng Thị Lâm	01/03/1994	Thanh Hóa	Ung thư		
81	157231820	Võ Thị Thùy Linh	02/05/1994	Hà Tĩnh	Ung thư		
82	157231821	Nguyễn Thị Thanh Nga	01/06/1994	Quảng Nam	Ung thư		
83	157231822	Lê Văn Phú	09/11/1995	Nghệ An	Ung thư		
84	157231823	Nguyễn Thị Lệ Quyên	16/11/1993	Quảng Bình	Ung thư		
85	157231824	Nguyễn Dư Quyền	20/04/1994	Thừa Thiên Huế	Ung thư		
86	157231825	Nguyễn Hoàng Thân	16/10/1992	TP. Hồ Chí Minh	Ung thư		
87	157231827	Trần Yến Thanh	06/07/1995	Trà Vinh	Ung thư		
88	157231826	Thạch Thị Thu Thanh	07/05/1993	Trà Vinh	Ung thư		
89	157231828	Hạ Thị Thanh Thảo	08/10/1994	Bến Tre	Ung thư		
90	157231829	Hồ Sỹ Thế	26/10/1993	Nghệ An	Ung thư		
91	157231830	Dương Minh Thư	04/12/1995	Bạc Liêu	Ung thư		
92	157231831	Bùi Thị Tình	20/07/1995	Quảng Ngãi	Ung thư		
93	157231832	Lê Quốc Toàn	24/08/1994	Gia Lai	Ung thư		
94	157231833	Phan Thụy Cẩm Vân	16/05/1985	TP. Hồ Chí Minh	Ung thư		
95	357234600	Võ Thị Huyền Như Ái	04/10/1983	TP. Hồ Chí Minh	YHCT		
96	357234601	Mai Thị Kim Chi	19/02/1996	Bến Tre	YHCT		
97	357234602	Nguyễn Thị Diễm Chi	23/03/1983	Bình Định	YHCT		
98	357234603	Cao Xuân Đán	06/08/1994	Tiền Giang	YHCT		
99	357234604	Phạm Thị Kiều Diễm	25/09/1994	Bạc Liêu	YHCT		
100	357234606	Trần Trường Giang	24/08/1993	An Giang	YHCT		
101	357234605	Đường Minh Giang	19/05/1995	Bình Thuận	YHCT		

STT	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Mã đề	Ký tên
102	357234607	Bùi Thị Lệ Hằng	20/02/1996	Gia Lai	YHCT		
103	357234608	Trần Thị Diệu Hòa	06/11/1996	Quảng Nam	YHCT		
104	357234609	Lê Duy Khang	27/07/1993	Kiên Giang	YHCT		
105	357234610	Nguyễn Phan Ngọc Khanh	10/09/1996	Bến Tre	YHCT		
106	357234611	Nguyễn Thị Diệu Lành	01/12/1985	Phú Yên	YHCT		
107	357234612	Nguyễn Thùy Linh	07/03/1996	Đồng Nai	YHCT		
108	357234614	Nguyễn Thị Thanh Mai	12/05/1993	TP. Hồ Chí Minh	YHCT		
109	357234615	Lê Thị Quý Kiều My	20/05/1993	Đồng Nai	YHCT		
110	357234616	Nguyễn Minh Nhiên	04/05/1985	Phú Yên	YHCT		
111	357234617	Lâm Thúy Oanh	26/05/1993	An Giang	YHCT		
112	357234618	Nguyễn Văn Phong	20/01/1995	Hà Tĩnh	YHCT		
113	357234619	Nguyễn Thanh Sang	20/01/1996	Phú Yên	YHCT		
114	357234620	Nguyễn Bá Nhật Tân	05/04/1995	Vĩnh Long	YHCT		
115	357234621	Nguyễn Minh Thoại	22/01/1992	Thái Bình	YHCT		
116	357234622	Võ Thị Thùy	04/02/1992	Quảng Ngãi	YHCT		
117	357234623	Phạm Thanh Toàn	21/01/1995	Bình Thuận	YHCT		
118	357234624	Nguyễn Văn Toàn	26/12/1982	Thái Bình	YHCT		
119	357234625	Lý Minh Trâm	13/10/1993	Đồng Tháp	YHCT		
120	357234626	Lại Thị Diễm Trang	18/06/1995	Tiền Giang	YHCT		
121	357234627	Nguyễn Đức Trí	08/11/1982	Thanh Hóa	YHCT		
122	357234628	Nguyễn Huy Trường	25/12/1995	Lâm Đồng	YHCT		
123	357234629	Phùng Quốc Tuấn	27/06/1994	Sóc Trăng	YHCT		
124	357234630	Đào Xuân Tùng	15/07/1990	Đắk Nông	YHCT		
125	357234631	Trần Thị Út	14/05/1993	Đồng Tháp	YHCT		
126	357234632	Phạm Thị Thùy Vân	05/11/1991	TP. Hồ Chí Minh	YHCT		
127	357234633	Phan Xuân Văn	19/12/1992	Bình Định	YHCT		
128	357234634	Nguyễn Thị Thanh Xuân	12/12/1994	Lâm Đồng	YHCT		
129	357234635	<b>Nguyễn Thị Mộng Thúy</b>	<b>03/02/1982</b>	<b>TP. Hồ Chí Minh</b>	YHCT		

Ấn định danh sách 129 học viên

**TRƯỞNG BỘ MÔN NGOẠI NGỮ**

Hiện diện:.....

Vắng mặt:.....

**ThS. Đào Thị Thanh Hiền**

**Cán bộ coi thi 1**

**Cán bộ coi thi 2**